

Bản án số: 60/2022/HSST  
Ngày 12-4-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:*** Ông Nguyễn Anh Đức.

***Các Hội thẩm nhân dân:***  
1. Bà Võ Thị Mai.  
2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn.

***Thư ký phiên toà:*** Bà Võ Thu Hoài – Thư ký Toà án nhân dân Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:*** Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2022/HSST ngày 22/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 15/3/2022, đối với bị cáo:

**Lê Thanh T;** sinh năm 1983, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: đường T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn M và bà Nguyễn Thị B; vợ Lê Thị H, sinh năm 1980; có 03 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt giam từ ngày 04/11/2020 (Có mặt).

***Bị hại:***

Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1973 (Có mặt).

Địa chỉ: Đường Q, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962 (Có mặt).

Địa chỉ: đường T, phường T, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

2/Ông Ngô Quang H, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: đường Q, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 00 ngày 30/10/2020, bị can Lê Thanh T ở nhà tại địa chỉ: đường T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh và chuẩn bị sẵn 01 cuộn băng dính màu vàng, 01 con dao bằng nhựa giống dao Thái lan dùng gọt trái cây giấu vào trong giỏ xách màu đen đeo chéo với ý định qua nhà chị Nguyễn Thị T1 (Sinh năm: 1973, địa chỉ: Đường Q, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh) để cướp tài sản vì T biết gia đình chị T1 bán tạp hóa nên có sẵn tiền. Sau đó, T bắt xe ôm từ nhà ở Quận M đến trước nhà của chị T1 thì ngồi đợi khoảng gần 01 tiếng đồng hồ.

Lúc này khoảng 9 giờ 00 cùng ngày, T đeo khẩu trang, đội nón bảo hiểm, mặc áo khoác màu đen, mang găng tay đi vào nhà chị T1. T phát hiện chị T1 đang làm thức ăn ở cạnh tủ lạnh giữa nhà, T lấy con dao trong giỏ xách ra cầm trên tay phải đi tới không chế chị T1, chị T1 sợ hãi không dám kháng cự và giả vờ ngắt xiu. Thấy chị T1 ngắt xiu, T kéo chị T1 nằm giữa nền nhà rồi dùng băng keo dính trói tay, chân và bịt miệng chị T1 lại. T lục tìm tại quầy bán hàng lấy được số tiền khoảng 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng trong đó có khoảng 10.000.000 (Mười triệu) đồng tiền mệnh giá lớn và 4.000.000 (Bốn triệu) đồng tiền mệnh giá nhỏ và một số thẻ cào điện thoại (không nhớ số lượng) và lột lấy 03 nhẫn đeo trên tay của chị T1.

T cất giấu con dao cùng 03 nhẫn vàng, thẻ cào điện thoại và 4.000.000 đồng tiền mệnh giá nhỏ vào giỏ xách, còn 10.000.000 đồng tiền mệnh giá lớn cất vào túi quần rồi tẩu thoát khỏi nhà chị T1 và bắt xe ôm hướng về Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến chân cầu A thuộc quận G, T xuống xe vứt bỏ giỏ xách nêu trên xuống sông V rồi tiếp tục bắt xe ôm về nhà ở địa chỉ: đường T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 10 giờ 30 cùng ngày T lấy ra số tiền khoảng 1.500.000 đồng trong số tiền 10.000.000 đồng chiếm đoạt được đến bỏ vào hòm Công đức thuộc Chùa T tại địa chỉ: Đường H, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh còn lại số tiền khoảng 8.500.000 đồng T mang theo rời khỏi Tp. Hồ Chí Minh lẫn trốn lên tỉnh Bình Phước và đã tiêu xài hết.

Ngày 03/11/2020, T liên lạc báo cho mẹ ruột là bà Nguyễn Thị B (Sinh năm: 1962 Thường trú: đường T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh) về sự việc chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị T1, được sự vận động của gia đình nên ngày 04/11/2020, Lê Thanh T đến Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã dẫn đối tượng T đi xác định địa điểm gây án, địa điểm vứt bỏ hung khí gây án và tài sản bị chiếm đoạt để làm căn cứ xử lý nhưng không thu giữ được tài sản bị chiếm đoạt và hung khí gây án. Chị T1 không còn giữ lại các giấy tờ, hóa đơn liên quan đến 03 chiếc nhẫn nên không có cơ sở định giá tài sản đối với 03 chiếc nhẫn.

Vật chứng vụ án: 01 dải băng dính màu vàng; USB chứa dữ liệu hình ảnh.

Tại Cơ quan điều tra, Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Lê Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Bà Nguyễn Thị B (mẹ ruột của bị cáo T) đã nộp thay tiền bồi thường cho chị Nguyễn Thị T1 số tiền 25.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 13/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, khoản 2, điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là bị cáo đã đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để áp dụng đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 08 năm đến 09 năm tù.

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng: Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh, tịch thu tiêu hủy 01 dải băng dính màu vàng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, thẩm vấn tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi cướp tài sản của chị Nguyễn Thị T1 nhưng không thừa nhận việc sử dụng dao để thực hiện hành vi cướp tài sản. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo đã sử dụng dao khi thực hiện hành vi cướp tài sản thuộc trường hợp dùng phương tiện nguy hiểm. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Cướp tài sản” thuộc trường hợp quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất táo bạo và liều lĩnh, bị cáo sử dụng dao làm phương tiện cướp tài sản có thể gây nguy hiểm

cho người bị hại. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo đã đầu thú, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 6, Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị T1 không yêu cầu bồi thường, không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

[7.1]. Đối với 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh là vật chứng của vụ án nên lưu hồ sơ vụ án.

[7.2]. Đối với 01 dải băng dính màu vàng. Xét thấy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Cướp tài sản”.

- Căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 168; điểm b, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2020.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+Lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh;

+Tịch thu tiêu hủy 01 dải băng dính màu vàng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 90/PNK ngày 10/6/2021 của Công an quận G, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Công an quận G;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận G;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***

**Nguyễn Anh Đức**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Đức**

